

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỔ  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HS-ST  
Ngày 15-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Vân Văn Kiều;

2. Ông Đèo Văn Vĩnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tấn Sài H**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1967, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản M, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/10 (Không biết chữ); dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Tấn Phủ D, đã chết; mẹ đẻ: Phàn Lở M, sinh năm 1931; vợ: Chèo Sử Mẫy, sinh năm 1969; bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số: 37/HSST, ngày 20/7/2001, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng xung công quỹ nhà nước. Đến ngày 09/10/2003, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã thi hành được số tiền phạt là 656.000 đồng, hiện còn phải thi hành số

tiền phạt 4.344.000 đồng. Tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 55 phút, ngày 07/12/2023, tại khu vực bản Pờ Xa, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Vàng Ma Chải chủ trì, phối hợp Phòng PCMT&TP - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu và Công an xã Pa Vây Sừ phát hiện Tẩn Sài H đang đi bộ từ hướng bản Ngải Thầu về hướng trung tâm xã Pa Vây Sừ có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội. Qua vận động, thuyết phục, H đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh, buộc thắt lại bên trong có 02 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, đốt túm lại. H khai nhận chất bột màu trắng đó là Heroine, gói nhỏ hơn là của mình và gói to hơn của Tẩn Phủ Tông, sinh năm 1976, trú cùng bản với H nhờ H cầm hộ đem về với mục đích để sử dụng dần. Tổ công tác đã tiến hành mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 07/12/2023, Tẩn Sài H có ứng của Phàn Láo Lụ, sinh năm 1994, trú cùng bản với H số tiền 1.000.000 đồng (do H làm thuê cho Lụ). Cùng thời điểm đó, Tẩn Phủ Tông cũng đến ứng của Phàn Láo Lụ số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi ứng được tiền, H và Tông rủ nhau đi mua Heroine để sử dụng. Tông sử dụng xe mô tô của Tông chở H đi đến khe suối thuộc bản Ngải Thầu, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ để tìm mua Heroine. Đến nơi, Tông mua được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Sau đó, H cũng đến mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh đốt túm lại với giá 700.000 đồng. Mua được Heroine, Tông và H chui vào bụi cây bên đường để sử dụng. Sử dụng Heroine xong, Tông đưa gói Heroine của Tông nhờ H cầm hộ. H cầm gói Heroine của Tông thì thấy gói Heroine của Tông to hơn gói của H. Sau đó, Tông điều khiển xe máy chở H quay về. Khi đi được khoảng 100m, Tông và H thấy có túi nilon màu xanh ở lề đường nên dừng xe lại và xé lấy một mảnh túi ni lon xanh gói cả hai gói Heroine lại vào thành một gói rồi H cầm gói Heroine ở trên tay. Tông chở H đi đến khu vực thuộc bản Pờ Xa, xã Pa Vây Sừ thì H bảo Tông dừng xe lại cho H đi vệ sinh. H vừa xuống xe thì Tông điều khiển xe đi tiếp. Khi H đang chuẩn bị đi vệ sinh thì gặp tổ công tác Đoàn biên phòng Vàng Ma Chải phối hợp với Phòng

PCMT&TP - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu và Công an xã Vàng Ma Chải phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ, tạm giữ của Tân Sài H: 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 02 gói đều được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong từng gói đều chứa chất bột màu trắng.

Bản Kết luận giám định số: 24/KL- GĐVV, ngày 08/12/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận:

- Khối lượng chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ nhất là 0,5 gam (Không phải năm gam).

- Khối lượng chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ hai là 1,06 gam (Một phẩy không sáu gam).

- Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là: 1,56 gam (Một phẩy năm mươi sáu gam).

Bản Kết luận giám định số: 1141/KL-KTHS, ngày 09/12/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02 Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022, của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS, ngày 21 tháng 3 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tân Sài H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Tân Sài H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tân Sài H từ 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm, 07 (Bảy) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,34 gam Heroine còn lại sau giám định, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy trắng không dòng kẻ và vỏ niêm phong vật chứng. Đối với 0,22 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Tẩn Sài H đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 55 phút ngày 07/12/2023, tại khu vực bản Pờ Xa, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tẩn Sài H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nilon bên trong chứa 02 gói Heroine có tổng khối lượng 1,56 gam thì bị Đoàn biên phòng Vàng Ma Chải phối hợp với Phòng PCMT&TP - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu và Công an xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tẩn Sài H khai nhận 02 gói Heroine bị thu giữ có 01 gói của H tàng trữ để sử dụng và 01 gói H cầm hộ Tẩn Phủ Tông để Tông sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, H khai do H và Tần Phủ Tông mua của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (H không biết họ tên, địa chỉ). Ngoài lời khai của H không còn chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với người đàn ông bán Heroine trong vụ án này.

Đối với Tần Phủ Tông, theo H khai nhận việc Tần Phủ Tông chở H đi mua Heroine, sau khi mua được Heroine H đã cầm hộ Tông 01 gói Heroine có khối lượng 1,06 gam. Quá trình điều tra, Tông không thừa nhận việc bản thân đi mua Heroine cùng H và không nhờ H cầm hộ Heroine. Ngoài lời khai của H không còn chứng cứ nào khác nên không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý đối với Tông trong vụ án này.

Đối với Phan Láo Lụ là người cho H ứng tiền, sau đó H sử dụng số tiền đó đi mua Heroine. Do Lụ không biết H sử dụng số tiền trên để đi mua Heroine nên Lụ không phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm với H trong vụ án này.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,22 gam Heroine trích trong số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng, gồm: 1,34 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật cầm lưu hành;

03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy trắng không dòng kẻ và vỏ niêm phong vật chứng, là những vật do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo, về phần xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

**1. Bị cáo Tẩn Sài H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tẩn Sài H: 02 (Hai) năm, 05 (Năm) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

**2. Xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 1,34 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành; 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy trắng không dòng kẻ và vỏ niêm phong vật chứng.

*(Các vật chứng khác hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).*

**3. Về án phí:** Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ  
(CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**